

BIỂU TỔNG HỢP

Giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị vào Dự thảo Quy định quản lý cáp treo viễn thông trên địa bàn tỉnh Lai Châu

(Kèm theo Báo cáo số /BC-KHCN ngày /8/2026 của Sở Khoa học và Công nghệ)

STT	Cơ quan góp ý	Công văn số (Ngày/tháng/năm)	Ý kiến tham gia của các đơn vị	Giải trình, tiếp thu
I	Các cơ quan, đơn vị có ý kiến tham gia			
1.	Cục Viễn Thông	Số 2112/CVT-PTHT ngày 22/5/2026	1. Đề nghị rà soát, tham khảo một số thuật ngữ đã được giải thích tại các văn bản quy phạm pháp luật như Quy chuẩn QCVN 33:2019/BTTTT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về lắp đặt mạng cáp ngoại vi viễn thông (đã có định nghĩa về <i>cáp viễn thông, cáp treo, cột treo cáp...</i>); Nghị định số 72/2012/NĐ-CP về quản lý và sử dụng chung công trình hạ tầng kỹ thuật (quy định về <i>sử dụng chung công trình hạ tầng kỹ thuật</i>) và các văn bản khác có liên quan để nghiên cứu, sửa đổi một số định nghĩa nêu tại Điều 3 dự thảo Quyết định cho phù hợp. 2. Tại Điều 5. Quản lý hệ thống cáp treo viễn thông và Điều 6. Yêu cầu kỹ thuật đối với hệ thống cáp treo viễn thông có một số nội dung trùng lặp được nêu tại cả 02 Điều như: <i>cáp treo viễn thông phải bảo đảm yêu cầu kỹ</i>	Đã tiếp thu Đã tiếp thu

			<i>thuật, an toàn công trình, an toàn điện, an toàn giao thông, phòng cháy chữa cháy...; không để tồn tại cáp đứt, cáp võng, cáp không còn sử dụng gây mất an toàn. Đề nghị rà soát và lồng ghép 02 Điều này thành 01 Điều do việc quản lý cáp treo viễn thông có thể bao gồm cả việc cáp treo viễn thông phải đảm bảo yêu cầu kỹ thuật.</i> 3. Đối với các yêu cầu kỹ thuật phải tuân thủ theo Quy chuẩn QCVN 33:2019/BTTTT nêu tại khoản 1, khoản 2 Điều 6: đề nghị chỉ quy định 01 khoản về việc lắp đặt cáp treo viễn thông phải tuân thủ theo Quy chuẩn QCVN 33:2019/BTTTT; không tách làm 02 khoản về việc hệ thống cáp treo phải đảm bảo an toàn theo Quy chuẩn QCVN 33:2019/BTTTT và việc lắp đặt cáp treo cũng phải đảm bảo an toàn theo Quy chuẩn QCVN 33:2019/BTTTT như trong dự thảo. 4. Tại Điều 7. Sử dụng chung hạ tầng kỹ thuật treo cáp: - Dự thảo Điều 7 chỉ nêu chung chung về việc khuyến khích sử dụng chung theo quy định của pháp luật và bảo đảm an toàn, không có hàm lượng hướng dẫn, quản lý tại địa phương. Ngoài ra, việc <i>khuyến khích doanh nghiệp viễn thông sử dụng chung cột treo cáp</i>	Đã tiếp thu Đã tiếp thu
--	--	--	---	---------------------------------------

			và công trình hạ tầng kỹ thuật theo quy định của pháp luật nêu tại khoản 1 là chưa hoàn toàn phù hợp do chủ sở hữu cột treo cáp có thể không phải là doanh nghiệp viễn thông, cần có sự tham gia của các ngành khác như điện lực, xây dựng. - Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 67 Luật Viễn thông, Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm <i>tổ chức việc sử dụng chung cơ sở hạ tầng kỹ thuật giữa các ngành viễn thông, điện lực, giao thông, cấp nước, thoát nước và các ngành khác tại địa phương</i>. Do đó, đề nghị Quý Sở phối hợp với các Sở, ngành liên quan để nghiên cứu, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng quy định về việc sử dụng chung hạ tầng kỹ thuật treo cáp phù hợp. 5. Tại Điều 8. Quản lý cáp không còn sử dụng: - Tại khoản 1: Đề nghị quy định rõ doanh nghiệp phải tổ chức rà soát định kỳ để thu hồi cáp không còn sử dụng trong thời gian định kỳ là bao lâu. - Tại khoản 2 dự thảo đang nêu Trường hợp phát hiện cáp không xác định được chủ sở hữu, cơ quan quản lý nhà nước phối hợp các doanh nghiệp kiểm tra, xử lý theo quy định: Đề nghị quy định rõ quy trình phối hợp, xử lý cụ thể, cơ quan quản lý nhà nước là cơ quan	Đã tiếp thu
--	--	--	--	--------------------

			nào. 6. Tại Chương III Trách nhiệm tổ chức thực hiện: Đề nghị quy định rõ trách nhiệm cụ thể của các Sở, ngành có liên quan, UBND cấp xã và doanh nghiệp viễn thông tại địa phương.	Đã tiếp thu
2.	Sở Xây dựng	Số 2429/SXD-QHKT&NO ngày 20/5/2026	1. Đối với giải thích từ ngữ “<i>Sử dụng chung hạ tầng kỹ thuật</i>” đề nghị đơn vị soạn thảo chỉnh sửa như sau “<i>Sử dụng chung công trình hạ tầng kỹ thuật</i>” để thống nhất với giải thích từ ngữ theo quy định tại Nghị định số 72/2012/NĐ-CP ngày 24 tháng 9 năm 2012 của Chính phủ về quản lý và sử dụng chung công trình hạ tầng kỹ thuật; đồng thời rà soát, chỉnh sửa trong toàn bộ dự thảo Quy định đối với cụm từ này. 2. Tại khoản 2 Điều 4 dự thảo Quy định “2. <i>Khuyến khích sử dụng chung hạ tầng kỹ thuật và từng bước ngầm hóa mạng cáp viễn thông...</i>” đề nghị chỉnh sửa như sau: “2. <i>Việc thực hiện sử dụng chung công trình hạ tầng kỹ thuật tuân thủ theo quy định của Chính phủ về quản lý và sử dụng chung công trình hạ tầng kỹ thuật;...</i>”. Lý do: Theo quy định tại khoản 3 Điều 3 Nghị định số 72/2012/NĐ-CP quy định: “<i>Các tổ chức, cá nhân có đường dây, cáp và đường ống lắp đặt mới có trách nhiệm</i>	Đã tiếp thu Đã tiếp thu

		<i>bố trí vào công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung đã xây dựng”. Tuy nhiên, phạm vi điều chỉnh của Nghị định số 72/2012/NĐ-CP quy định về quản lý và sử dụng chung công trình hạ tầng kỹ thuật trong đô thị và khuyến khích áp dụng đối với khu vực ngoài đô thị; phạm vi áp dụng của dự thảo Quyết định là trên toàn tỉnh. Do đó, đề nghị nghiên cứu chỉnh sửa quy định bảo đảm phù hợp với phạm vi điều chỉnh của Nghị định.</i> 3. Tại “Điều 7. Sử dụng chung hạ tầng kỹ thuật treo cáp <i>1. Khuyến khích doanh nghiệp viễn thông sử dụng chung cột treo cáp và công trình hạ tầng kỹ thuật theo quy định của pháp luật.</i> <i>2. Việc sử dụng chung hạ tầng kỹ thuật thực hiện theo thỏa thuận giữa các bên và quy định của pháp luật có liên quan.</i> <i>3. Việc sử dụng chung phải bảo đảm: An toàn công trình; an toàn điện; an toàn thông tin; mỹ quan đô thị; không ảnh hưởng hoạt động bình thường của hệ thống đã có”.</i> Nội dung sử dụng chung công trình hạ tầng kỹ thuật đã được quy định tại Chương 3 Nghị định số 72/2012/NĐ-CP. Tuy nhiên, phạm vi điều chỉnh của Nghị định này áp dụng trong đô thị và khuyến khích áp dụng đối với khu vực ngoài đô thị. Do vậy, đề nghị cơ quan	Đã tiếp thu
--	--	--	--------------------

			soạn thảo nghiên cứu, rà soát theo hướng lược bỏ quy định tại Điều 7 trong dự thảo để tránh trùng lặp với quy định tại Nghị định số 72/2012/NĐ-CP. Trường hợp xét thấy cần thiết phải quy định trong văn bản này, đề nghị bổ sung nội dung quy định cụ thể, có tính định hướng riêng đối với khu vực nông thôn nhằm bảo đảm tính phù hợp, thống nhất và khả thi trong quá trình tổ chức thực hiện.	
3.	Sở Tư pháp	Số 1402/STP-XDKT&THPL ngày 22/5/2026	1. Đối với dự thảo Quyết định a) Phần căn cứ pháp lý ban hành văn bản. - Đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung căn cứ “<i>Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật</i>” cho đầy đủ hơn. - Bên cạnh đó, đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung cụm từ “<i>Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định quy định quản lý cáp treo viễn thông trên địa bàn tỉnh Lai Châu</i>” tại nội dung cuối cùng của phần căn cứ pháp lý để ban hành văn bản sau cụm từ “<i>Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ</i>” cho đầy đủ theo Mẫu số 20 của Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị	Đã tiếp thu

		định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật. b) Nội dung Điều 2 Đề nghị cơ quan soạn thảo thiết kế nội dung Điều 2 thành các khoản cho chính xác, khoa học hơn như sau: “1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ... tháng ... năm 2026. 2. Quyết định này thay thế Quyết định số 18/2017/QĐ-UBND...” c) Về thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản - Đề nghị cơ quan soạn thảo chỉnh sửa dự thảo Quyết định cho đảm bảo theo Mẫu số 20 của Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐCP. Theo đó, cơ quan soạn thảo cần lược bỏ cụm từ “ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU” dưới tên gọi của văn bản và lược bỏ cụm từ “QUYẾT ĐỊNH:” dưới căn cứ pháp lý ban hành văn bản cho chính xác hơn. Bên cạnh đó, đề nghị cơ quan soạn thảo chỉnh sửa tên các Điều theo kiểu chữ đậm cho đảm bảo theo quy định tại điểm b khoản 2 phần III mục 1 của Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định 187/2025/NĐ-CP. - Bên cạnh đó, đề nghị cơ quan soạn thảo chỉnh sửa tên các Điều theo kiểu chữ đậm cho đảm bảo theo quy định tại điểm b khoản 2	Đã tiếp thu Đã tiếp thu
--	--	--	---------------------------------------

			phần III mục 1 của Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định 187/2025/NĐ-CP. 2. Đối với dự thảo Quy định quản lý mạng cáp treo viễn thông trên địa bàn tỉnh a) Nội dung Điều 6 - Tại khoản 1 Điều 6, đề nghị cơ quan soạn thảo lược bỏ cụm từ “(Quy chuẩn QCVN 07-8:2023/BXD)” cho ngắn gọn hơn, vì dự thảo Quy định không sử dụng lặp lại cụm từ viết tắt này. - Tại khoản 2 Điều 6, đề nghị cơ quan soạn thảo lược bỏ cụm từ “về Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về lắp đặt mạng cáp ngoại vi viễn thông (Quy chuẩn QCVN 33:2019/BTTTT)” sau cụm từ “QCVN 33:2019/BTTTT” cho ngắn gọn, vì cụm từ này đã được quy định viết tắt tại khoản 1 Điều 6. - Khoản 3 Điều 6 có nội dung “<u>Không để tồn tại cáp võng, cáp đứt, cáp không còn sử dụng hoặc có nguy cơ gây mất an toàn</u>”. Tuy nhiên, nội dung này trùng với nội dung tại khoản 2 Điều 5 của dự thảo là “<u>Không để tồn tại cáp đứt, cáp võng, cáp không còn sử dụng gây mất an toàn hoặc ảnh hưởng mỹ quan đô thị</u>”. Bên cạnh đó, nội dung của khoản 3 Điều 6 cũng không phù hợp với tên của Điều 6 là “<u>Yêu cầu kỹ thuật đối với hệ thống cáp treo viễn thông</u>”. Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo lược bỏ khoản 3 Điều 6 cho chính xác hơn,	Đã tiếp thu
--	--	--	---	--------------------

b) Nội dung Điều 8

Điều 8 dự thảo Quyết định quy định về “*Quản lý cấp không còn sử dụng*”. Tuy nhiên, qua nghiên cứu dự thảo văn bản, Sở Tư pháp nhận thấy tại **Điều 5** dự thảo Quyết định có nội dung quy định về “*Quản lý hệ thống cấp treo viễn thông*”. Như vậy, việc quản lý cấp treo đang được quy định tại 02 Điều của dự thảo Quyết định là không đảm bảo khoa học, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, chỉnh sửa lại dự thảo theo hướng gộp nội dung quy định tại Điều 8 dự thảo văn bản vào nội dung quy định tại Điều 5 về quản lý chung hệ thống cấp treo để đảm bảo tính thống nhất trong công tác quản lý cũng như khoa học và hợp lý hơn.

c) Nội dung Điều 9

Tại Điều 9 của dự thảo có quy định “việc gắn thẻ nhận biết, dấu hiệu nhận biết và báo hiệu độ cao cấp treo viển thông thực hiện theo Thông tư liên tịch số 21/2013/TTLT-BXD-BCT-BTTTT...” đề nghị cơ quan soạn thảo quy định cụ thể thực hiện theo điều khoản nào của Thông tư cho rõ ràng, đầy đủ, thuận tiện hơn cho việc áp dụng văn bản.

Đã tiếp thu

Đã tiếp thu

			d) Nội dung Điều 11 Khoản 1, khoản 2 Điều 11 có nội dung như sau: <i>“1. Phối hợp quản lý việc sử dụng hạ tầng kỹ thuật đô thị liên quan đến hệ thống cáp treo viễn thông.</i> <i>2. Phối hợp trong công tác quản lý hạ tầng kỹ thuật liên quan đến hệ thống cáp treo viễn thông.”</i> Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu gộp nội dung của khoản 1 và khoản 2 thành một khoản cho ngắn gọn hơn, tránh trùng lặp nội dung. d) Nội dung khác Đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung đầy đủ các nội dung thuyết minh <u>cơ sở pháp lý cũng như cơ sở thực tiễn</u> (nếu có) để đề xuất đối với từng nội dung của dự thảo văn bản tại Bản so sánh, thuyết minh nội dung dự thảo cho đầy đủ hơn (<i>tại hồ sơ gửi lấy ý kiến tham gia của các cơ quan, đơn vị không có Bản so sánh, thuyết minh nội dung dự thảo</i>).	Đã tiếp thu Đã tiếp thu bổ sung
4.	Ban Quản lý Khu kinh tế	Số 1029/BQL-TTĐV ngày 18/5/2026	1. Đề nghị sửa đổi khoản 1 Điều 6 dự thảo Quy chế như sau: “1. Hệ thống cáp treo viễn thông phải bảo	Đã tiếp thu

		đảm yêu cầu kỹ thuật, an toàn công trình, an toàn điện, an toàn giao thông, phòng cháy chữa cháy và mỹ quan đô thị theo quy định của Quy chuẩn QCVN 33:2019/BTTTT về Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về lắp đặt mạng cáp ngoại vi viễn thông (Quy chuẩn QCVN 33:2019/BTTTT); Quy chuẩn QCVN 07-8:2023/BXD về Hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật - công trình viễn thông (Quy chuẩn QCVN 07-8:2023/BXD) và các quy định liên quan.” <i>Lý do đề nghị:</i> Có nội dung trùng lặp. 2. Đề nghị sửa đổi khoản 1 Điều 11 và Điều 12 dự thảo Quy chế như sau: “1. Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ quản lý việc sử dụng hạ tầng kỹ thuật đô thị liên quan đến hệ thống cáp treo viễn thông.” “1. Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ quản lý việc sử dụng cột điện và hạ tầng điện lực để treo cáp viễn thông theo quy định.” <i>Lý do đề nghị:</i> Để thể hiện rõ trách nhiệm của các sở có liên quan trong việc phối hợp với cơ quan đầu mối, cơ quan chủ trì. 3. Đề nghị nghiên cứu sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 8 theo hướng dễ thực hiện, rõ cơ quan, rõ thời gian thực hiện để đảm bảo an toàn	Đã tiếp thu
--	--	--	--------------------

			giao thông, mỹ quan đô thị.	Đã tiếp thu
5.	Xã Than Uyên	Số 1212/UBND-VX ngày 18/5/2026	Đề nghị Sở Khoa học và Công nghệ rà soát, chỉnh sửa một số nội dung sau: - Rà soát thống nhất tên gọi văn bản trong toàn bộ hồ sơ dự thảo, bảo đảm thống nhất là “Quyết định ban hành Quy định quản lý cấp treo biển thông trên địa bàn tỉnh Lai Châu”, tránh sử dụng không thống nhất các cụm từ như “Quy chế”, “quản lý văn bản điện tử” hoặc nội dung không liên quan đến lĩnh vực cấp treo biển thông. - Tại dự thảo Tờ trình, phần mở đầu hiện có nội dung nêu về “Quy chế tiếp nhận, xử lý, phát hành và quản lý văn bản điện tử trên Hệ thống Phần mềm quản lý văn bản và điều hành giữa các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Lai Châu”. Nội dung này chưa phù hợp với tên và phạm vi của dự thảo Quyết định về quản lý cấp treo biển thông; đề nghị rà soát, chỉnh sửa cho thống nhất. - Đề nghị quy định rõ hơn trách nhiệm phối hợp của UBND cấp xã trong việc rà soát hiện trạng cấp treo biển thông trên địa bàn; phối hợp với doanh nghiệp biển thông, điện lực và cơ quan chuyên môn cấp tỉnh trong xử lý cấp võng, cáp đứt, cáp không còn sử dụng, bó gọn, chỉnh trang, bảo đảm an toàn giao thông, an	Đã tiếp thu Đã tiếp thu Đã tiếp thu

			toàn diện và mỹ quan đô thị, nông thôn. - Đề nghị bổ sung hoặc làm rõ cơ chế cung cấp thông tin giữa doanh nghiệp viễn thông với UBND cấp xã khi thực hiện lắp đặt mới, cải tạo, di dời, chỉnh trang hoặc thu hồi cáp không còn sử dụng trên địa bàn, để cấp xã có cơ sở theo dõi, phối hợp quản lý.	Đã tiếp thu
6.	Thanh tra tỉnh	Số 1287/TTr-ĐB3 ngày 18/5/2026	Tại phần căn cứ đề nghị bổ sung thêm “<i>Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định Quy định quản lý cáp treo viễn thông trên địa bàn tỉnh</i>”. Bỏ cụm từ “QUYẾT ĐỊNH:” giữa phần căn cứ và nội dung của dự thảo Quyết định. Lý do: Dự thảo Quyết định chưa theo mẫu số 20 kèm theo Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.	Đã tiếp thu
7.	Sở Công thương	Số 2149/SCT-QLNL ngày 22/5/2026	Tại khoản 1 Điều 12 của dự thảo Quyết định về trách nhiệm của Sở Công Thương, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo sửa thành: <i>“Điều 12. Trách nhiệm của Sở Công Thương.</i> <i>1. Chỉ đạo Công ty Điện lực Lai Châu xem xét việc sử dụng cột điện và hạ tầng điện lực để treo cáp viễn thông theo quy định.”</i> Lý do: Công ty Điện lực Lai Châu là đơn vị trực tiếp quản lý, vận hành hệ thống lưới điện trung áp, hạ áp trên địa bàn toàn tỉnh.	Đã tiếp thu

II	Các cơ quan, đơn vị nhất trí với dự thảo Quyết định			
1.	Phường Đoàn Kết	Số 1679/UBND-VHXXH ngày 20/5/2026	Nhất trí	
2.	Xã Lê Lợi	Số 1240/UBND-VHXXH ngày 29/5/2026	Nhất trí	
3.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Số 1790/SVHTTDL-VP ngày 20/5/2026	Nhất trí	
4.	Xã Đào San	Số 1068/UBND-VHXXH ngày 19/5/2026	Nhất trí	
5.	Xã Nậm Cuối	Số 676/UBND-VHXXH ngày 18/5/2026	Nhất trí	
6.	Công an tỉnh	Số 3689/CAT-PTM ngày 21/5/2026	Nhất trí	
7.	Xã Pa Tần	Số 471/UBND-PVHXXH ngày 20/5/2026	Nhất trí	
8.	Xã Khun Há	Số 1502/UBND-VHXXH ngày 18/5/2026	Nhất trí	
9.	Xã Mường Khoa	Số 746/UBND-VHXXH ngày 19/5/2026	Nhất trí	
10.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Số 1976/SGDDĐT-VP ngày 20/5/2026	Nhất trí	
11.	Xã Mường Kim	Số 2679/UBND-VHXXH ngày 22/5/2026	Nhất trí	
12.	Xã Sì Lở Lầu	Số 1041/UBND-VHXXH ngày 20/5/2026	Nhất trí	
13.	Xã Tà Tổng	Số 230/UBND-VX ngày 21/5/2026	Nhất trí	
14.	Xã Nậm Hàng	Số 1140/UBND-VHXXH	Nhất trí	

		ngày 21/5/2026		
15.	Sở Ngoại vụ	Số 1258/SNgV-VP ngày 15/5/2026	Nhất trí	
16.	Xã Tủa Sín Chải	Số 1521/UBND-VHXXH ngày 21/5/2026	Nhất trí	
17.	Sở Y tế	Số 1976/SYT-VP ngày 26/5/2026	Nhất trí	
18.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Số 3134/SNNMT-ĐĐB ngày 19/5/2026	Nhất trí	
19.	Sở Dân tộc và Tôn giáo	Số 991/SDTTG-TG ngày 18/5/2026	Nhất trí	
20.	Sở Tài chính	Số 2840/STC- QLDN&ĐKKD ngày 17/5/2026	Nhất trí	
21.	Xã Nậm Mạ	Số 997/UBND-VHXXH ngày 19/5/2026	Nhất trí	
22.	Sở Nội vụ	Số 2060/SNV&QLVTLT ngày 21/5/2026	Nhất trí	